Chính tả - tập viết

(2 tiết)

I. Mục tiêu

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Nghe – viết chính xác đoạn văn Con sóc: Qua bài viết, củng cố cách trình bày một đoạn văn.

- Làm đúng các bài tập lựa chọn: Điền chữ r, d, gi; điền vần ưc, ưt. Điền đúng vào ô trống tiếng bắt đầu bằng r, d, gi; có vần ưc, ưt.

- Biết viết chữ X viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng Xuân về, rừng tay áo mới cỡ nhỏ.

2. Năng lực

- Năng lực chung: Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác tìm hiểu bài.

- Năng lực riêng: Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Máy tính, máy chiếu.

- Giáo án.

2. Đối với học sinh

- SHS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH

I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.

b. Cách thức tiến hành:

- GV giới thiệu bài học: Trong bài học ngày hôm nay, các em sẽ Nghe – viết chính xác đoạn văn Con sóc; Làm đúng các bài tập lựa chọn; Biết viết chữ X viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết câu ứng dụng Xuân về, rừng tay áo mới cỡ nhỏ. Chúng ta cùng vào bài học.

II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Nghe – viết (Bài tập 1)

a. Mục tiêu: HS nghe, đọc đoạn văn tả con sóc, hiểu được nội dung đoạn văn; viết đoạn chính tả.

b. Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu: HS nghe, viết lại đoạn văn tả Con sóc.

- GV đọc đoạn văn

- GV mời 1 HS đọc lại đoạn văn.

- GV yêu cầu HS trả lời: Đoạn văn nói về nội dung gì?

- GV hướng dẫn thêm HS: Về hình thức hình thức, Đoạn văn có 4 câu. Tên bài và chữ đầu mỗi câu viết hoa. Tên bài viêt lùi vào 4 hoặc 5 ô tính từ lề vở. Chữ đầu đoạn văn viết lùi vào 1 ô.

- GV nhắc HS đọc thầm lại các dòng thơ, chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai: bộ lông, chóp đuôi, tinh nhanh, thoắt trèo, thoắt nhảy,...Viết đúng các dấu câu (dấu hai chấm, dấu phẩy).

- GV yêu cầu HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng, viết vào vở Luyện viết 2.

- GV đọc lại bài một lần nữa cho HS soát lại.

- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi, gạch chân từ ngữ viết sai, viết lại bằng bút chì từ ngữ đúng.

- GV đánh giá, chữa 5 -7 bài. Nhận xét bài về: nội dung, chữ viết, cách trình bày.

Hoạt động 2: Bài tập lựa chọn (Bài tập 2, 3)

a. Mục tiêu: HS chọn r, d, gi hoặc ưc, ưt phù hợp điền vào ô trống.

b. Cách tiến hành:

\* Điền chữ r, d, gi hoặc vần ưc, ưt (Bài tập 2).

- GV nêu yêu cầu của bài tập; chọn cho HS làm Bài tập 2a: Chữ r, d hay gi

- GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết 2. GV phát phiếu khổ to cho 2 HS. 2 HS làm bài trên phiếu gắn bài lên bảng lớp, nói kết quả.

- GV yêu cầu cả lớp đọc lại đoạn văn đã điền chữ hoàn chỉnh.

\* Điền tiếng có r, d, gi hoặc có vần ưc, ưt (Bài tập 3): - GV nêu yêu cầu của bài tập; chọn cho HS làm Bài tập Em hãy chọn tiếng trong ngoặc đơn để điền vào ô trống:

- GV yêu cầu HS làm bài vào vở Luyện viết 2. GV phát phiếu khổ to cho 2 HS. 2 HS làm bài trên phiếu gắn bài lên bảng lớp, nói kết quả.

- GV yêu cầu cả lớp đọc lại từ ngữ đã điền chữ hoàn chỉnh.

Hoạt động 3: Tập viết chữ hoa X

a. Mục tiêu: HS biết được quy trình viết hoa chữ X, viết vào vở Luyện viết 2; viết câu ứng dụng Xuân về rừng thay áo mới.

b. Cách tiến hành:

- GV chỉ chữ mẫu, hỏi HS: Chữ X cao mấy li? Có mấy ĐKN? Được viết bởi mấy nét?

- GV chỉ chữ mẫu, miêu tả: Nét viết chữ hoa X là kết hợp của 3 nét cơ bản: móc hai đầu trái, thẳng xiên (lượn hai đầu) và móc hai đầu phải.

- GV chỉ dẫn và viết mẫu trên bảng lớp: Đặt bút trên ĐK 5, viết nét móc hai đầu trái rồi vòng lên viết tiếp nét thẳng xiên lượn ở hai đầu (từ trái sang phải, lên trên) xiên chéo giữa thân chữ, tới ĐK 6 thì chuyển hướng đầu bút để viết tiếp nét móc hai đầu phải (từ trên xuống), cuối nét lượn vào trong; dừng bút trên ĐK 2.

- GV yêu cầu HS viết chữ X hoa trong vở Luyện viết 2.

- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng: Xuân về, rừng thay áo mới.

- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:

+ Độ cao của các chữ cái: Chữ X hoa (cỡ nhỏ) và các chữ g, h, y cao 2,5 li. Chữ t cao.5 li. Nhũng chữ còn lại (u, â, n, v, ê, r, ư, a, o, m, ơ, i) cao 1 li.

+ Cách đặt dấu thanh: Dấu huyền đặt trên ê, ư, dấu sắc đặt trên a, ơ.

- GV yêu cầu HS viết câu ứng dụng trong vở Luyện viết 2.

- GV đánh giá 5 - 7 bài. Nêu nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS lắng nghe, đọc thầm theo.

- HS đọc bài; các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.

- HS trả lời: Đoạn văn tả con sóc đáng yêu, nghịch ngợm.

- HS lắng nghe, thực hiện.

- HS đọc các từ dễ phát âm sai.

- HS viết bài.

- HS soát bài.

- HS chữa lỗi.

- HS lắng nghe, đọc thầm yêu cầu câu hỏi.

- HS làm bài.

- HS đọc bài: gieo hạt / chạy dài / sốt ruột / rồi / héo rũ.

- HS lắng nghe, đọc thầm yêu cầu câu hỏi.

- HS làm bài.

- HS đọc bài: nứt nẻ, nức nở, thơm nức.

- HS trả lời: Chữ X cao 5 li? Có 6 ĐKN. Được viết bởi 1 nét.

- HS lắng nghe, quan sát.

- HS quan sát, ghi nhớ trên bảng lớp.

- HS viết bài.

- HS đọc câu ứng dụng.

- HS quan sát, tiếp thu.

- HS viết bài.